

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 05 năm 2023

**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG THÍ SINH ĐĂNG KÝ NGUYỆN VỌNG 1  
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10, KHÓA NGÀY 06, 07 THÁNG 6 NĂM 2023**

| STT | Tên trường                          | Số lượng |
|-----|-------------------------------------|----------|
| 1   | THPT TRUNG VƯƠNG                    | 1361     |
| 2   | THPT BUI THỊ XUÂN                   | 1493     |
| 3   | THPT TEN LỖ MẠN                     | 781      |
| 4   | THPT NĂNG KHIẾU TĐTT                | 78       |
| 5   | THPT LƯƠNG THẾ VINH                 | 444      |
| 6   | THPT GIỒNG ÔNG TỔ                   | 783      |
| 7   | THPT THỦ THIÊM                      | 581      |
| 8   | THPT LÊ QUÝ ĐÔN                     | 1190     |
| 9   | THPT NGUYỄN THỊ MINH KHAI           | 1520     |
| 10  | THPT LÊ THỊ HỒNG GẮM                | 270      |
| 11  | THPT MARIE CURIE                    | 1461     |
| 12  | THPT NGUYỄN THỊ DIỆU                | 371      |
| 13  | THPT NGUYỄN TRÃI                    | 398      |
| 14  | THPT NGUYỄN HỮU THỌ                 | 956      |
| 15  | TH THỰC HÀNH SÀI GÒN                | 238      |
| 16  | THPT HÙNG VƯƠNG                     | 1572     |
| 17  | TRUNG HỌC THỰC HÀNH - ĐHSPT         | 570      |
| 18  | THPT TRẦN KHAI NGUYỄN               | 1208     |
| 19  | THPT TRẦN HỮU TRANG                 | 201      |
| 20  | THPT MẠC ĐÌNH CHI                   | 1741     |
| 21  | THPT BÌNH PHÚ                       | 1325     |
| 22  | THPT NGUYỄN TẮT THÀNH               | 1079     |
| 23  | THPT PHẠM PHÚ THÚ                   | 871      |
| 24  | THPT LÊ THÁNH TÔN                   | 1177     |
| 25  | THPT TÂN PHONG                      | 391      |
| 26  | THPT NGÔ QUYỀN                      | 1361     |
| 27  | THPT NAM SÀI GÒN                    | 389      |
| 28  | THPT LƯƠNG VĂN CÁN                  | 795      |
| 29  | THPT NGÔ GIA TỰ                     | 206      |
| 30  | THPT TẠ QUANG BỬU                   | 891      |
| 31  | THPT NGUYỄN VĂN LINH                | 134      |
| 32  | THPT VÕ VĂN KIẾT                    | 889      |
| 33  | THPT CHUYÊN NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH | 330      |
| 34  | THPT NGUYỄN HUỆ                     | 997      |
| 35  | THPT PHƯỚC LONG                     | 872      |
| 36  | THPT LONG TRƯỜNG                    | 337      |
| 37  | THPT NGUYỄN VĂN TẮNG                | 308      |
| 38  | THPT DƯƠNG VĂN THÌ                  | 547      |
| 39  | THPT NGUYỄN KHUYẾN                  | 1432     |
| 40  | THPT NGUYỄN DU                      | 823      |
| 41  | THPT NGUYỄN AN NINH                 | 477      |
| 42  | THPT DIỄN HỒNG                      | 339      |
| 43  | THPT SƯƠNG NGUYỆT ANH               | 147      |
| 44  | THPT NGUYỄN HIỀN                    | 683      |
| 45  | THPT TRẦN QUANG KHẢI                | 1154     |
| 46  | THPT NAM KỲ KHỎI NGHĨA              | 839      |
| 47  | THPT VÕ TRƯỜNG TOÀN                 | 1213     |
| 48  | THPT TRƯỜNG CHÍNH                   | 1345     |

| STT | Tên trường              | Số lượng |
|-----|-------------------------|----------|
| 49  | THPT THANH LỘC          | 1117     |
| 50  | THPT THANH ĐÀ           | 514      |
| 51  | THPT VÕ THỊ SÁU         | 1322     |
| 52  | THPT GIA ĐỊNH           | 1913     |
| 53  | THPT PHAN ĐĂNG LƯU      | 626      |
| 54  | THPT TRẦN VĂN GIÀU      | 919      |
| 55  | THPT HOÀNG HOA THẨM     | 1268     |
| 56  | THPT GỖ VẤP             | 623      |
| 57  | THPT NGUYỄN CÔNG TRÚ    | 1449     |
| 58  | THPT TRẦN HƯNG ĐẠO      | 1705     |
| 59  | THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC  | 1516     |
| 60  | THPT PHÚ NHUẬN          | 1723     |
| 61  | THPT HÀN THUYỀN         | 503      |
| 62  | THPT TÂN BÌNH           | 1352     |
| 63  | THPT NGUYỄN CHÍ THANH   | 1001     |
| 64  | THPT TRẦN PHÚ           | 1643     |
| 65  | THPT NGUYỄN THƯỢNG HIỀN | 1597     |
| 66  | THPT NGUYỄN THÁI BÌNH   | 715      |
| 67  | THPT NGUYỄN HỮU HUÂN    | 1411     |
| 68  | THPT THỦ ĐỨC            | 1855     |
| 69  | THPT TAM PHÚ            | 998      |
| 70  | THPT HIỆP BÌNH          | 729      |
| 71  | THPT ĐÀO SƠN TÂY        | 532      |
| 72  | THPT LINH TRUNG         | 727      |
| 73  | THPT BÌNH CHIỂU         | 668      |
| 74  | THPT BÌNH CHÁNH         | 861      |
| 75  | THPT TÂN TÚC            | 847      |
| 76  | THPT VĨNH LỘC B         | 832      |
| 77  | THPT NK TDTT BÌNH CHÁNH | 210      |
| 78  | THPT PHONG PHÚ          | 253      |
| 79  | THPT LÊ MINH XUÂN       | 907      |
| 80  | THPT ĐA PHƯỚC           | 396      |
| 81  | THCS-THPT THANH AN      | 32       |
| 82  | THPT BÌNH KHÁNH         | 318      |
| 83  | THPT CẦN THẠNH          | 283      |
| 84  | THPT AN NGHĨA           | 326      |
| 85  | THPT CỬ CHI             | 965      |
| 86  | THPT QUANG TRUNG        | 603      |
| 87  | THPT AN NHƠN TÂY        | 608      |
| 88  | THPT TRUNG PHÚ          | 1146     |
| 89  | THPT TRUNG LẬP          | 275      |
| 90  | THPT PHÚ HÒA            | 667      |
| 91  | THPT TÂN THÔNG HỘI      | 1058     |
| 92  | THPT NGUYỄN HỮU CẦU     | 1184     |
| 93  | THPT LÝ THƯỜNG KIỆT     | 1087     |
| 94  | THPT BÀ ĐIỂM            | 1158     |
| 95  | THPT NGUYỄN VĂN CỪ      | 543      |
| 96  | THPT NGUYỄN HỮU TIẾN    | 1200     |
| 97  | THPT PHẠM VĂN SÁNG      | 1565     |
| 98  | THPT HỒ THỊ BỊ          | 1679     |
| 99  | THPT LONG THỚI          | 447      |
| 100 | THPT PHƯỚC KIẾN         | 323      |
| 101 | THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG    | 439      |
| 102 | THPT TÂY THẠNH          | 1609     |
| 103 | THPT LÊ TRỌNG TÂN       | 1347     |
| 104 | THPT VĨNH LỘC           | 1215     |
| 105 | THPT NGUYỄN HỮU CẢNH    | 1255     |

| STT         | Tên trường         | Số lượng     |
|-------------|--------------------|--------------|
| 106         | THPT BÌNH HUNG HÒA | 1603         |
| 107         | THPT BÌNH TÂN      | 811          |
| 108         | THPT AN LẠC        | 1034         |
| <b>Tổng</b> |                    | <b>96080</b> |

**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG THÍ SINH ĐĂNG KÝ NGUYỆN VỌNG  
VÀO CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN VÀ TRƯỜNG THPT CÓ LỚP CHUYÊN,  
KỲ THI TUYỂN SINH KHÓA NGÀY 06, 07 THÁNG 6 NĂM 2023**

| STT         | Tên trường                 | Số lượng đăng ký |
|-------------|----------------------------|------------------|
| 1           | THPT CHUYÊN TRẦN ĐẠI NGHĨA | 1465             |
| 2           | THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG  | 3223             |
| 3           | THPT MẠC ĐÌNH CHI          | 462              |
| 4           | THPT GIA ĐỊNH              | 484              |
| 5           | THPT NGUYỄN THƯỢNG HIỀN    | 597              |
| 6           | THPT NGUYỄN HỮU HUÂN       | 470              |
| <b>Tổng</b> |                            | <b>6701</b>      |

**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG THÍ SINH ĐĂNG KÝ NGUYỆN VỌNG  
TUYỂN SINH LỚP 10 TÍCH HỢP, KỲ THI TUYỂN SINH  
KHÓA NGÀY 06, 07 THÁNG 6 NĂM 2023**

| STT         | Tên trường                 | Số lượng đăng ký |
|-------------|----------------------------|------------------|
| 1           | THPT BÙI THỊ XUÂN          | 98               |
| 2           | THPT CHUYÊN TRẦN ĐẠI NGHĨA | 224              |
| 3           | THPT LƯƠNG THẾ VINH        | 63               |
| 4           | THPT NGUYỄN THỊ MINH KHAI  | 68               |
| 5           | THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG  | 174              |
| 6           | THPT GIA ĐỊNH              | 158              |
| 7           | THPT PHÚ NHUẬN             | 105              |
| 8           | THPT NGUYỄN THƯỢNG HIỀN    | 116              |
| 9           | THPT NGUYỄN HỮU HUÂN       | 65               |
| 10          | THPT NGUYỄN HỮU CẦU        | 13               |
| 11          | TH THỰC HÀNH SÀI GÒN       | 33               |
| 12          | THPT MẠC ĐÌNH CHI          | 29               |
| <b>Tổng</b> |                            | <b>1146</b>      |